

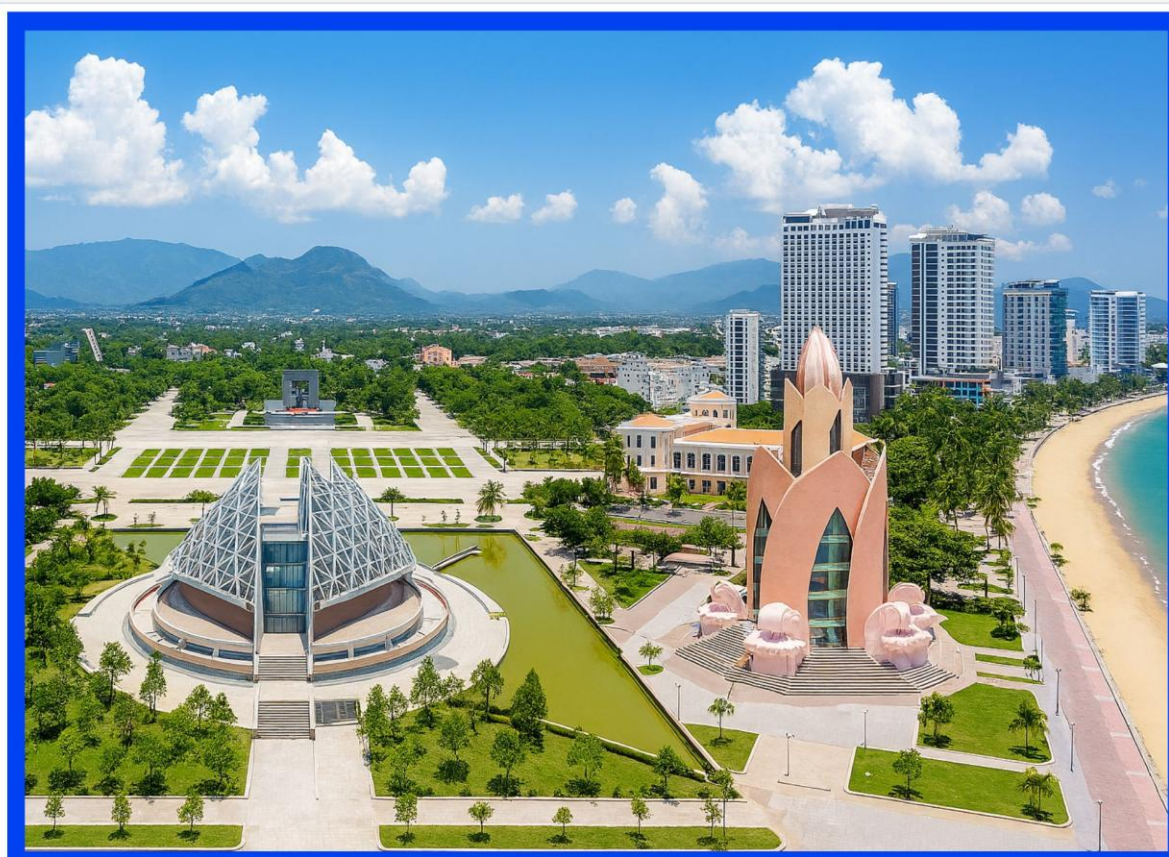


CỤC THỐNG KÊ
THỐNG KÊ TỈNH KHÁNH HÒA

BẢN TIN

TÌNH HÌNH KINH TẾ - XÃ HỘI TỈNH KHÁNH HÒA

THÁNG 01 NĂM 2026



Khánh Hòa, tháng 02 năm 2026

BẢN TIN THÁNG 01 NĂM 2026

THU NGÂN SÁCH



8.143
TỶ ĐỒNG

▲ **89,86**

[THÁNG 1/2026]

CHI NGÂN SÁCH

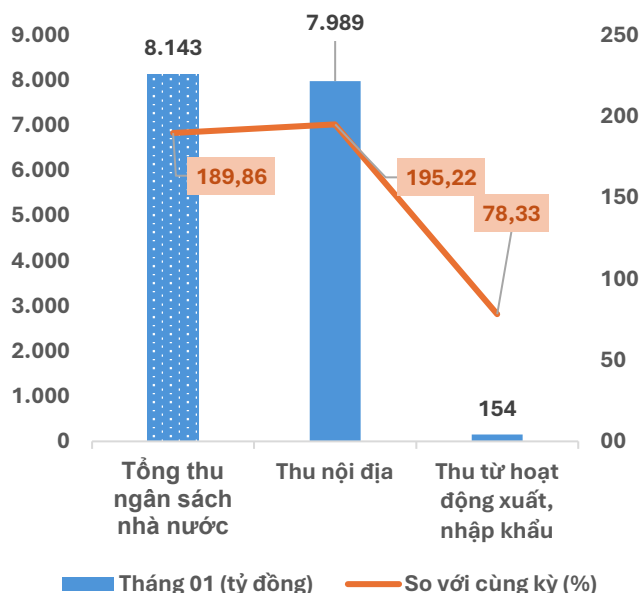


2.092,1
TỶ ĐỒNG

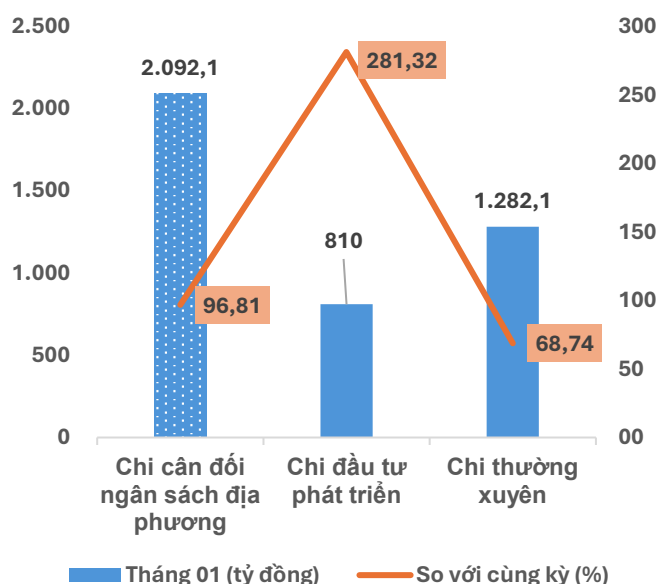
▼ **3,19**

[THÁNG 1/2026]

THU NGÂN SÁCH



CHI NGÂN SÁCH



Tổng thu ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh tháng 01 ước được 8.143 tỷ đồng, bằng 21,64% dự toán và tăng 89,86% so cùng kỳ năm trước, trong đó: Thu từ hoạt động xuất nhập khẩu 154 tỷ đồng, bằng 10,17% và giảm 21,67%; thu từ sản xuất kinh doanh trong nước 7.989 tỷ đồng, bằng 22,12% và tăng 95,22%.

Tổng chi cân đối ngân sách nhà nước địa phương tháng 01/2026 ước được 2.092,1 tỷ đồng, bằng 5,76% dự toán và giảm 3,19% so cùng kỳ năm trước, trong đó chi đầu tư phát triển được 810 tỷ đồng, bằng 5,26% dự toán và tăng 181,32%; chi thường xuyên 1.282,1 tỷ đồng, bằng 6,97% dự toán và giảm 31,26%.

(Theo báo cáo của Sở Tài chính)

DIỆN TÍCH GIEO TRỒNG CÂY HÀNG NĂM

44.180,1 ha ▼7,69%



DIỆN TÍCH LÚA

29.403,6 ha ▼8,8%

Đông
xuânHè
thuVụ
mùa

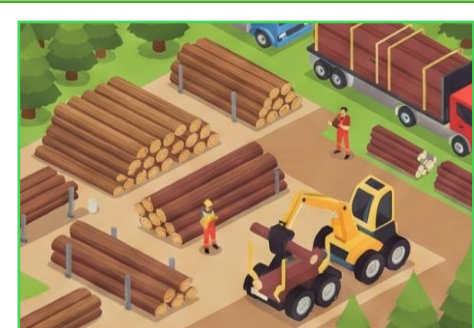
CÁC LOẠI CÂY KHÁC

14.776,5 ha ▼5,22%



LÂM NGHIỆP

GỖ KHAI THÁC TỪ RỪNG TRỒNG

3.171,8 m³

▲5,48%

CHĂN NUÔI

Trâu

5.893 con
▼19,77%

Bò

152.467 con
▼17,73%

Lợn

301.465 con
▼12,29%

Dê

97,4 nghìn con
▼3,4%

Cừu

86,15 nghìn con
▼5,46%

Gia cầm

4.589 nghìn con
▼16,07%

TỔNG SẢN LƯỢNG THỦY SẢN

14.953,7 tấn ▼1,98%



KHAI THÁC

13.123,2 tấn
▼1,36%

NUÔI TRỒNG

1.830,6 tấn
▼6,22%

TÔM GIỐNG

3.540 triệu con
▲1,24%

Sản xuất nông nghiệp: Do ảnh hưởng của đợt ngập lụt tháng 11/2025. Tính đến thời điểm 20/01/2026, tổng diện tích gieo trồng cây hàng năm vụ Đông Xuân 2025-2026 ước được 44.180,1 ha, giảm 7,69% so cùng kỳ năm trước.

Chăn nuôi: đợt ngập lụt cuối 2025 và quy định di dời đến địa điểm chăn nuôi mới phù hợp làm số lượng giảm mạnh. Tính đến cuối tháng 01/2026, tổng đàn trâu có 5.893 con, giảm 19,77% so cùng kỳ năm trước; đàn bò 152.467 con, giảm 17,73%; đàn lợn 301.465 con, giảm 12,29%; gia cầm 4.589 nghìn con, giảm 16,07%; dê 97,4 nghìn con, giảm 3,4%; cừu 86,15 nghìn con, giảm 5,46%.

Lâm nghiệp: Sản lượng gỗ khai thác các loại tháng 01/2026 đạt 3.171,8 m³, tăng 5,48%;

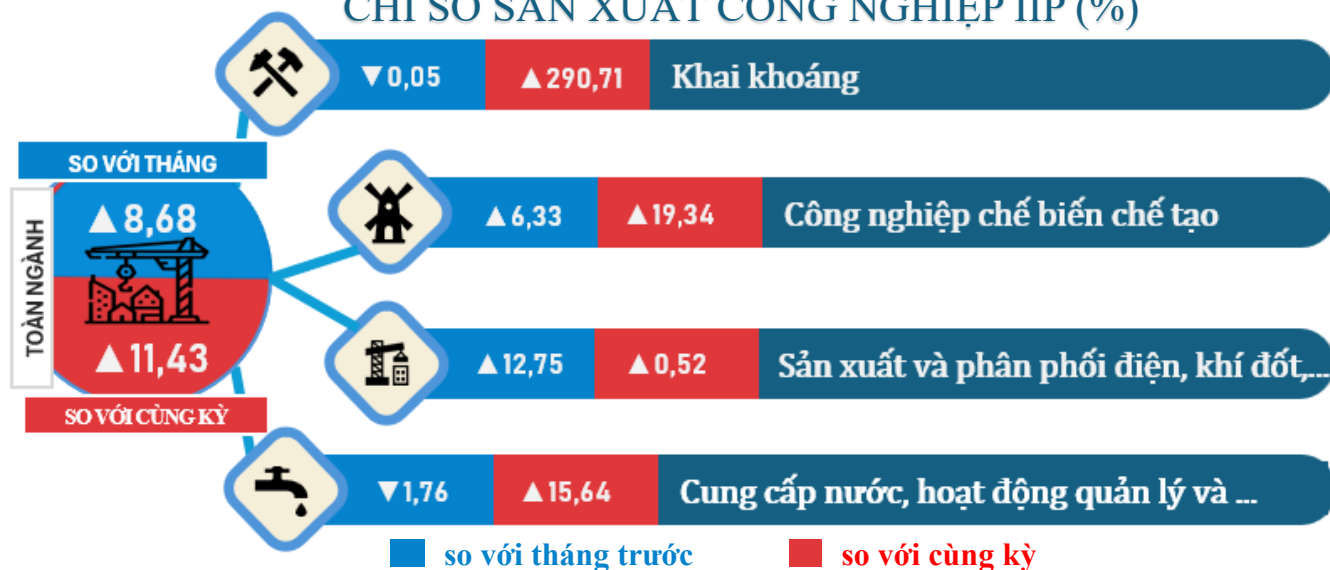
Thủy sản: Tháng 01/2026, khai thác thủy sản gặp khó khăn do thời tiết trên biển có gió mạnh và sóng lớn. Trong khi đó, nuôi trồng thủy sản chủ yếu tập trung tu sửa, cải tạo, vệ sinh ao đầm nuôi để chuẩn bị vụ thả giống năm 2026. Tổng sản lượng thủy sản tháng 01/2026 ước được 14.953,7 tấn, giảm 1,98% so cùng kỳ năm trước: Sản lượng thủy sản khai thác 13.123,2 tấn, giảm 1,36%; nuôi trồng 1.830,6 tấn, giảm 6,22%. Sản xuất tôm giống được 3.540 triệu con giống các loại, tăng 1,24% so cùng kỳ năm trước.



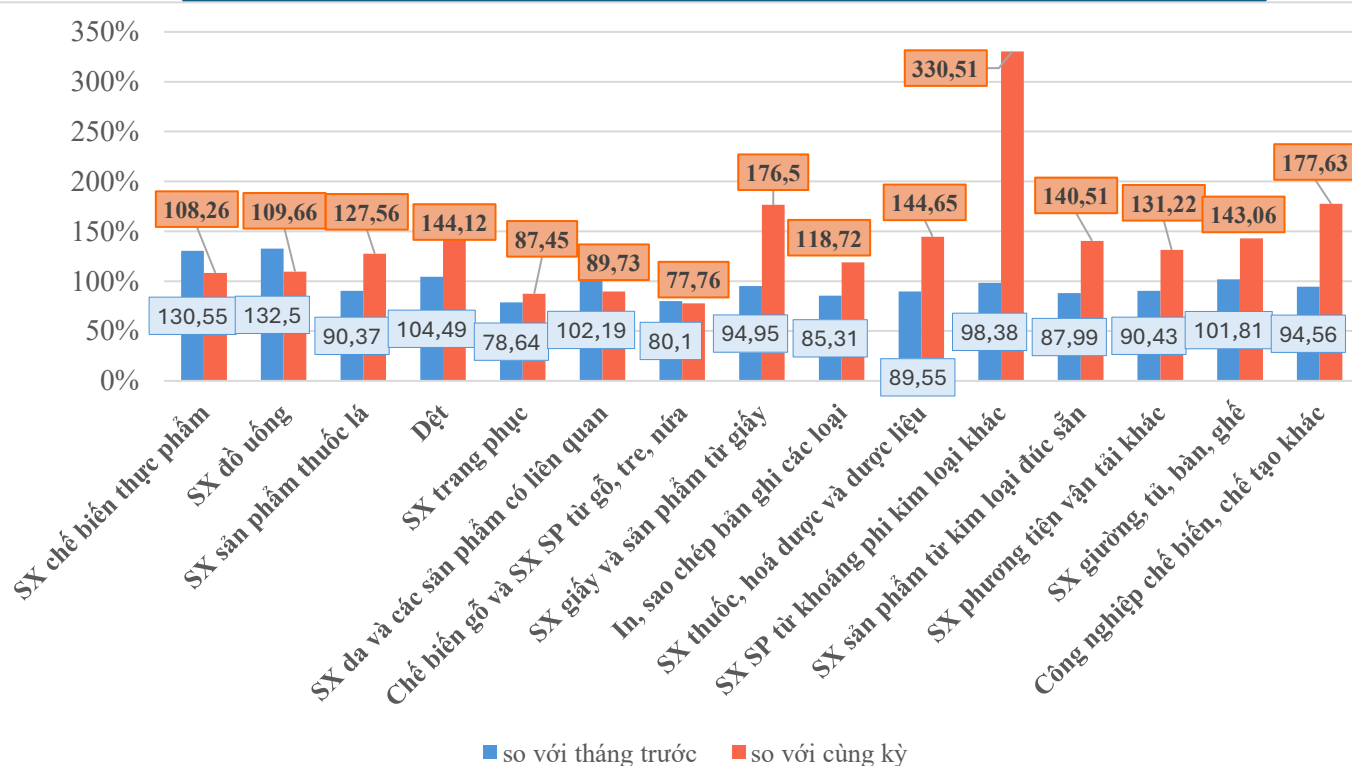
Sản xuất công nghiệp

Chỉ số sản xuất công nghiệp (IIP) tháng 01/2026 ước tăng 8,68% so với tháng trước và tăng 11,43% so cùng kỳ năm trước, trong đó: Ngành công nghiệp khai khoáng tăng 290,71%; công nghiệp chế biến chế tạo tăng 19,34%; sản xuất và phân phối điện, khí đốt, nước nóng, hơi nước và điều hoà không khí tăng 0,52%; cung cấp nước, quản lý và xử lý rác thải, nước thải tăng 15,64%.

CHỈ SỐ SẢN XUẤT CÔNG NGHIỆP IIP (%)



MỘT SỐ NGÀNH CÔNG NGHIỆP CHỦ YẾU (%)



4 TỔNG MỨC BÁN LẺ VÀ DOANH THU DỊCH VỤ

TỔNG MỨC BÁN LẺ HÀNG HÓA VÀ DOANH THU DỊCH VỤ

18.361,7 TỶ ĐỒNG ▲ 14,88%

BÁN LẺ HÀNG HÓA



11.832,3
TỶ ĐỒNG

▲ 15,38

LƯU TRÚ, ĂN UỐNG



3.824,4
TỶ ĐỒNG

▲ 13,23

DU LỊCH, LỮ HÀNH



420,9
TỶ ĐỒNG

▲ 6,63

DỊCH VỤ KHÁC

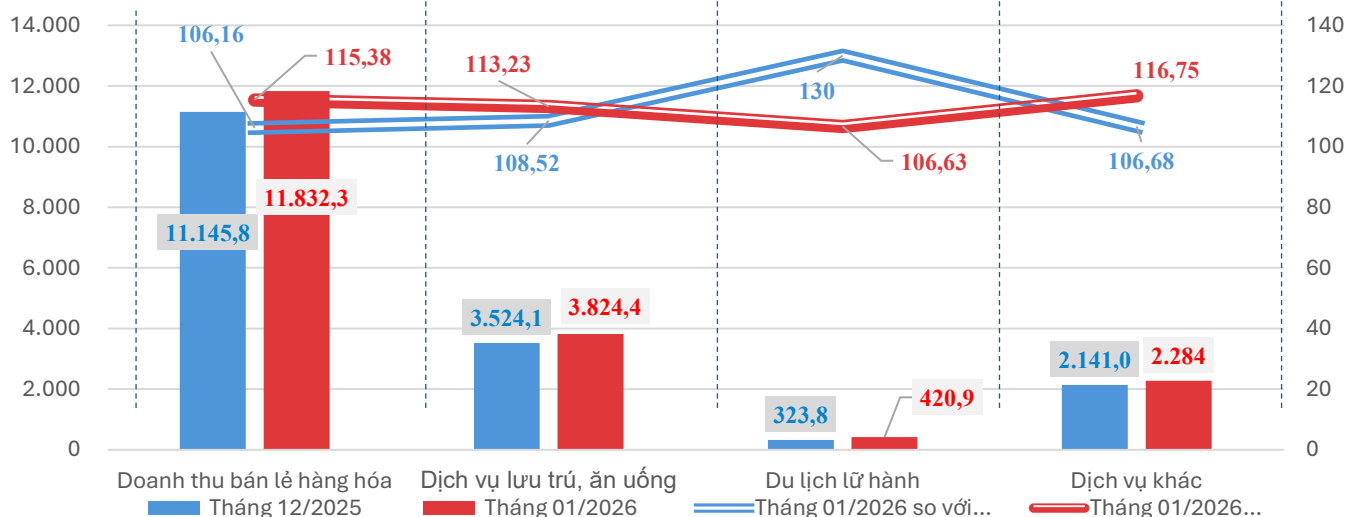


2.284
TỶ ĐỒNG

▲ 16,75

Tỷ đồng

BÁN LẺ HÀNG HÓA, DỊCH VỤ (%)



**BÁN LẺ
HÀNG HÓA
VÀ DỊCH VỤ**

Dịp nghỉ lễ Tết Dương lịch 2026, lượng du khách đến Khánh Hòa tăng mạnh. Với thời tiết thuận lợi, giao thông thông suốt cùng sự đa dạng của các sản phẩm, dịch vụ du lịch, Khánh Hòa đã thu hút đông đảo du khách đến tham quan, vui chơi và nghỉ dưỡng ngay từ những ngày đầu năm mới. Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng tháng 01/2026 đạt 18.361,7 tỷ đồng, tăng 14,88% so cùng kỳ, cụ thể: Bán lẻ hàng hóa 11.832,3 tỷ đồng, tăng 15,38%; dịch vụ lưu trú và ăn uống 3.824,4 tỷ đồng, tăng 13,23%; du lịch lữ hành 420,9 tỷ đồng, tăng 6,63%; ngành dịch vụ khác 2.284 tỷ đồng, tăng 16,75%.

DU LỊCH

DOANH THU

THÁNG 12/2025



3.717,5
tỷ đồng

THÁNG 01/2026



6.344,3
tỷ đồng

▲ 13,62%

LƯỢT KHÁCH

THÁNG 12/2025



798,7 nghìn
lượt người

THÁNG 01/2026



1.506,7
nghìn lượt người
[548 nghìn lượt khách
quốc tế]

▲ 15,51%

Tổng doanh thu du lịch tháng 01/2026 ước được 6.344,3 tỷ đồng, tăng 70,66% so tháng trước và tăng 13,62% so cùng kỳ năm trước; 1.506,7 nghìn lượt khách du lịch, tăng 88,64% và tăng 15,51% (trong đó, 548 nghìn lượt khách quốc tế, tăng 21,78% và tăng 1,67%); 2.030 nghìn ngày khách lưu trú, tăng 35,68% và tăng 5,56% (trong đó, 1.150 nghìn ngày khách quốc tế, tăng 14,04% và tăng 9,29%).

XUẤT – NHẬP KHẨU HÀNG HÓA

XUẤT KHẨU

THÁNG 12/2025



228,3 Triệu USD

THÁNG 01/2026



146,9 Triệu USD

▼ 29,28%

TKNXNK
252,7 triệu USD
▼ 18,06%

NHẬP KHẨU

THÁNG 12/2025



162,6 Triệu USD

THÁNG 01/2026

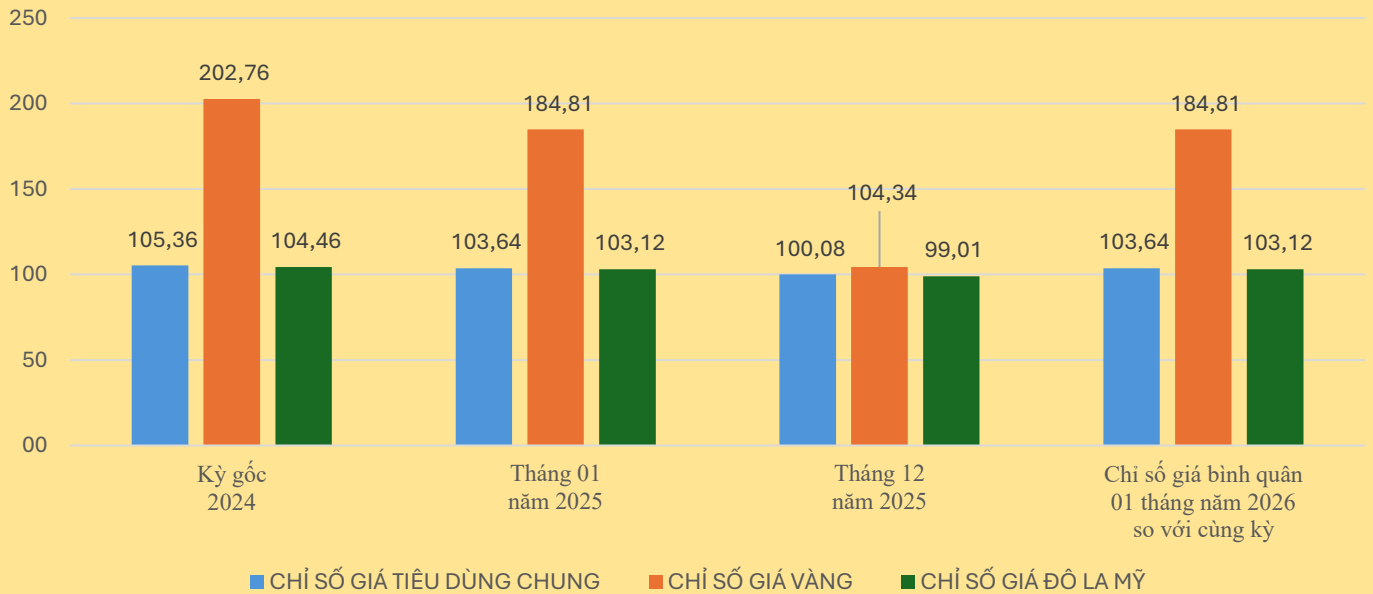
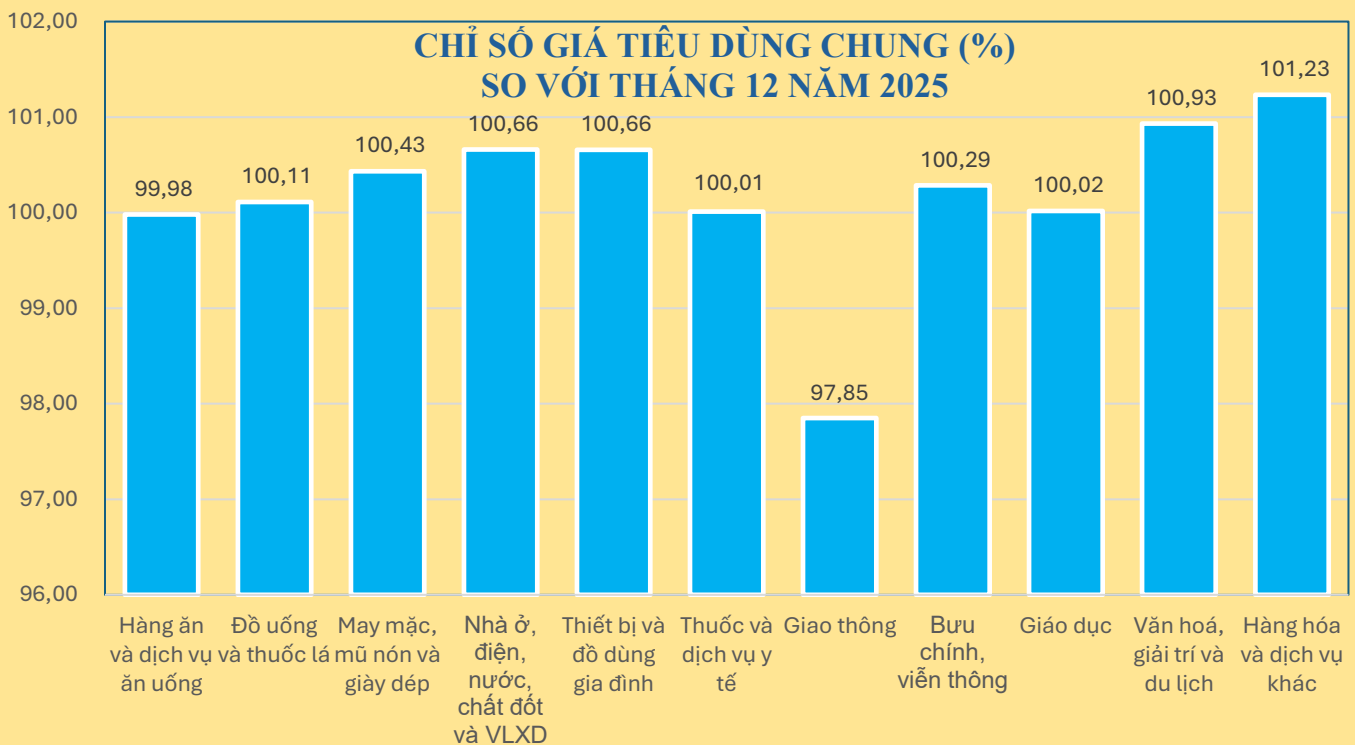


105,8 Triệu USD

▲ 5,08 %

Tổng kim ngạch xuất, nhập khẩu tháng 01/2026 ước được 252,7 triệu USD, giảm 35,36% so tháng trước và giảm 18,06% so cùng kỳ năm trước, trong đó: Xuất khẩu giảm 35,68% và giảm 29,28%; nhập khẩu giảm 34,91% và tăng 5,08%.

CHỈ SỐ GIÁ THÁNG 01 NĂM 2026 (%)

CHỈ SỐ GIÁ TIÊU DÙNG CHUNG (%)
SO VỚI THÁNG 12 NĂM 2025

Chỉ số giá tiêu dùng (CPI) tháng 01/2026 tiếp tục tăng do là tháng giáp Tết Nguyên đán Bính Ngọ nên nhu cầu mua sắm của người dân tăng cao đã ảnh hưởng đến giá nhiều loại mặt hàng tăng. Chỉ số giá tiêu dùng tháng 01/2026 chỉ tăng nhẹ 0,08% so với tháng trước và tăng 3,64% so với cùng kỳ năm trước, trong đó: CPI khu vực thành thị tăng 0,21% và tăng 3,79%; khu vực nông thôn giảm 0,05% và tăng 3,49%.